

Họ và tên: Số báo danh:

Mã đề: 0124

PHẦN I: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn, học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12- mỗi câu học sinh chỉ chọn một phương án đúng (3 điểm)

Câu 1. Tháng 12-1920, Sau khi bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã trở thành

- A. người cộng sản đầu tiên của Việt Nam. B. lãnh tụ tối cao của cách mạng Việt Nam.
C. ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. D. phái viên của Quốc tế cộng sản ở châu Phi.

Câu 2. Hồ Chủ tịch qua đời tại Hà Nội, ngày 2 – 9 – 1969, đó là

- A. tạo ra rất nhiều khó khăn cho cách mạng. B. đã gây chia rẽ, mất đoàn kết trong Đảng.
C. tổn thất to lớn của cách mạng Việt Nam. D. cơ hội để Mỹ đem quân đánh ra miền Bắc.

Câu 3. Tờ báo nào sau đây do Nguyễn Ái Quốc là chủ nhiệm kiêm chủ bút?

- A. An Nam trẻ. B. Người Nhà quê. C. Người cùng khổ. D. Đại đoàn kết.

Câu 4. Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5 – 1941) là

- A. triệu tập và chủ trì. B. thành viên tham dự.
C. quan sát viên dự bị. D. chi phối hội nghị.

Câu 5. Tháng 12 – 1946, đứng trước âm mưu xâm lược Việt Nam của Pháp Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có hành động nào sau đây để đối phó?

- A. Ra lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến. B. Công bố chỉ thị Toàn dân kháng chiến.
C. Đề ra đường lối kháng chiến đơn độc. D. Đến thăm Pháp để tranh thủ hòa hoãn.

Câu 6. Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923-1924), Nguyễn Ái Quốc đã tham dự đại hội nào sau đây?

- A. Đại hội thành lập Đảng Thanh niên. B. Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
C. Đại hội thành lập Đảng Lao động Việt Nam. D. Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản.

Câu 7. Một trong những quốc gia mà Việt Nam rất coi trọng quan hệ và hợp tác chặt chẽ trong giai đoạn 1975 – 1985 là:

- A. Trung Quốc. B. Liên Xô. C. Nhật Bản. D. Hàn Quốc.

Câu 8. Nhận xét nào sau đây về vai trò của các hoạt động đối ngoại từ năm 1986 đến nay là đúng?

- A. Tạo ra ưu thế cho các tranh chấp quân sự trên biển Đông.
- B. Tất cả các nước nâng tầm quan hệ ngoại giao với Việt Nam.
- C. Đã đưa Việt Nam trở thành cường quốc số một châu Á.
- D. Tạo điều kiện cho Việt Nam hội nhập, phát triển kinh tế.

Câu 9. Một trong những quốc gia Việt Nam đã bình thường hóa quan hệ ngoại giao từ sau năm 1986 đến nay là

- A. Mông Cổ.
- B. Liên Xô.
- C. Triều Tiên.
- D. Trung Quốc.

Câu 10. Một trong những hoạt động đối ngoại của Việt Nam đối với Trung Quốc trong giai đoạn 1975 – 1985 là:

- A. đàm phán giải quyết vấn đề xung đột biên giới.
- B. hội nghị thượng đỉnh bàn về vấn đề của ASEAN.
- C. đàm phán về việc khai thác chung nguồn khí đốt.
- D. thương lượng để Trung Quốc tăng cường viện trợ.

Câu 11. Con đường cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam được Nguyễn Ái Quốc tìm thấy vào tháng 7 – 1920 là

- A. cách mạng vô sản.
- B. dân chủ tư sản.
- C. xã hội chủ nghĩa.
- D. cách mạng bạo lực.

Câu 12. Ngày 5 – 6 – 1911, Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước với tên gọi mới là

- A. Văn Ba.
- B. Ông Ké.
- C. Thầu Chín.
- D. Lý Thụy.

PHẦN II: Trắc nghiệm đúng/sai - học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a,b,c,d ở mỗi câu học sinh chọn đúng hoặc sai (4 điểm)

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"... Phát huy tác dụng của Đảng ta và nước ta trong cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Tăng cường đoàn kết với Lào và Cam-pu-chia, thực hiện hợp tác lâu dài, giúp đỡ lẫn nhau, làm cho ba nước Đông Dương trở thành lực lượng vững chắc của cách mạng và hoà bình ở Đông Nam Á. Củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác giữa nước ta và các nước xã hội chủ nghĩa anh em..."

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết lần thứ 24, khoá III của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9 – 1975), Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 36, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.401)

- a) Từ năm 1975, Việt Nam tiếp tục cải thiện quan hệ đối ngoại với các nước trong khu vực Đông Nam Á.
- b) Từ năm 1975, Việt Nam mở rộng quan hệ ra bên ngoài khi đã xóa bỏ hoàn toàn chính sách cấm vận từ Mỹ.
- c) Từ sau năm 1975, Việt Nam tiếp tục củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa.
- d) Từ năm 1975, Việt Nam đã thiết lập được quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với các nước Đông Nam Á.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bản yêu sách” đã trở thành tuyên ngôn chính trị báo hiệu sự mở đầu của giai đoạn mới trong việc phát triển phong trào giải phóng dân tộc của Việt Nam... Người Pháp coi cuộc đấu tranh đó là một “quả bom” làm chấn động dư luận nước Pháp. Còn người Việt Nam cho đó là tiếng sấm mùa xuân”.

- a). Tư liệu đề cập đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc gửi Bản yêu sách 8 điểm đến Véc-xai.
- b). Sự kiện trên đã đưa Nguyễn Ái Quốc từ người yêu nước trở thành người cộng sản.
- c). Sau sự kiện, Nguyễn Ái Quốc khẳng định phải dựa vào sức mình để tự giải phóng.
- d). Sau năm 1920, Nguyễn Ái Quốc trở thành lãnh đạo chủ chốt của Quốc tế Cộng sản.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“...Luận cương của Lê-nin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ. Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”. Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lê- nin, tin theo Quốc tế thứ ba”.
(Hồ Chí Minh, “Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Mác – Lê-nin”, trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 12, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.562)

- a) Tư liệu trên đề cập đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc Luận cương của Lênin.
- b) Sự kiện trên đánh dấu Nguyễn Ái Quốc đã trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên.
- c) Sự kiện trên chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc đã hoàn chỉnh lý luận cách mạng giải phóng
- d) Sự kiện trên diễn ra khi Nguyễn Ái Quốc đang học tập và hoạt động tại Pháp.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không

có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!".

(Hồ Chí Minh, Lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ, phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam ngày 17-7-1966, trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.131)

- a) Đoạn tư liệu thể hiện quyết tâm của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- b) Lời kêu gọi cho thấy Hồ Chí Minh tin tưởng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- c) Đoạn tư liệu thể hiện mong muốn của Hồ Chí Minh khi Mỹ chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc.
- d) Lời kêu gọi là một văn kiện lịch sử, có giá trị như lời hịch kêu gọi cả nước tấn công quân Mỹ.

PHẦN III: Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ từ năm 1954 đến năm 1969?

Câu 2 (1 điểm): Phát biểu ý kiến của em về nhận định: “Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta, đã sinh ra Hồ Chủ tịch, Người anh hùng dân tộc vĩ đại và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta”. (Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc trong Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 9-9-1969).

.....**Hết**.....